TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:13/2020/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397; Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2020 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Anh **Trịnh Minh T**, sinh năm 1990; HKTT: đường M, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Chị **Dương Thị Thu Tr**, sinh năm 1989; HKTT: đội 4 thôn 2, xã Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Trịnh Minh T và chị Dương Thị Thu Tr có thời gian tự do tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 03/6/2020 tại UBND phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên nên là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Anh T và chị Tr sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng với nhau về quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên tranh cãi, sử dụng những từ ngữ không tôn trọng nhau. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Đến nay, cả Anh T và chị Tr đều xác định không còn tình cảm vợ chồng; không thể quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên cả hai đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận. Xét đây là sự tự nguyện của Anh T và chị Tr nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh T và chị Tr không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận anh Trịnh Minh T tự nguyện nhận chịu cả lệ phí sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét đây là sự tự nguyện của Anh T và chị Tr nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* anh Trịnh Minh T và chị Dương Thị Thu Tr tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung*: Anh T và chị Tr không có con chung nên không xem xét giải quyết.

1.3. *Về tài sản chung*: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: anh Trịnh Minh T tự nguyện nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Tân đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001227 ngày 10/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục THADS. TP Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND phường Hồng Châu, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. (GCNKH số 02/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà